

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119 /2026/HS-PT

Ngày: 24 - 8 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Sinh.

2. Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2026/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo Huỳnh Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2026/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thanh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 01 năm 2001 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Xóm B, thôn M, xã B, tỉnh Gia Lai; Căn cước công dân số: 052201000587 do Cục Q về TTXH – Bộ C cấp; Nghề nghiệp: Đầu bếp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Thị X; Có vợ là Lê Nguyễn Kiều T1 và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/01/2026 bị cáo Huỳnh Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H1 – 575.53 đi một mình từ nhà ở địa chỉ: thôn M, xã B, tỉnh Gia Lai về nhà vợ ở địa chỉ: thôn L, xã T, tỉnh Gia Lai. Trên đường đi, khi đến trước nhà của ông Nguyễn Hồng H1 ở địa chỉ: E đường T, tổ dân phố A, phường A, tỉnh Gia Lai, T thấy có bán thức ăn cho chim nên ghé vào

mua một bì cá. T dựng xe trước nhà rồi đi vào bên trong nhà gặp ông H1 hỏi mua một bì cá với giá 40.000 đồng. Sau khi nhận bì cá, trả tiền và chuẩn bị rời đi thì T thấy ông H1 đã đi ra phía sau nhà và thấy bên cạnh vị trí T dừng xe mô tô, ông H1 có treo 01 lồng chim, bên trong có 01 con chim chào mào. Thấy không ai trông coi, T nảy sinh ý định trộm cắp lồng chim này để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên T đã cầm lồng chim bên trong có 01 con chim chào mào của ông H1 rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Khi chạy đến đoạn gần Phòng khám Đ, địa chỉ: tổ dân phố A, phường A, tỉnh Gia Lai thì tổ công tác Công an phường A đang đi tuần tra, thấy T cầm lồng chim trên tay và điều khiển xe mô tô với tốc độ nhanh nên đã yêu cầu dừng xe và mời về trụ sở Công an phường làm việc. Tại cơ quan Công an bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 12/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường A, tỉnh Gia Lai, kết luận tại thời điểm tài sản bị chiếm đoạt: 01 lồng chim loại lồng sing, chất liệu tre già có giá trị 3.000.000 đồng; 01 con chim chào mào (còn sống) có giá trị 5.000.000 đồng. Tổng giá trị bị chiếm đoạt 8.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh G đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 77H1 - 575.53, hiệu Honda, loại xe Future Fi, màu xanh đen, số khung RLHJC7659PY311705, số máy JC90E0453509; 01 lồng chim loại lồng sing, chất liệu tre già; 01 con chim chào mào (còn sống). Đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 77H1 - 575.53 cho chủ sở hữu là anh Huỳnh Thanh T2, trả 01 lồng chim cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hồng H1, giao 01 con chim chào mào cho Hạt kiểm lâm khu vực A, tỉnh Gia Lai xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hồng H1, anh Huỳnh Thanh T2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ thẩm số: 69/2026/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Gia Lai đã quyết định. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo:

Ngày 09 tháng 6 năm 2026, bị cáo Huỳnh Thanh T kháng cáo xin được hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm, buộc bị cáo chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/01/2026, tại nhà của ông Nguyễn Hồng H1, địa chỉ: số E đường T, tổ dân phố A, phường A, tỉnh Gia Lai; lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của ông H1, bị cáo Huỳnh Thanh T đã lén lút chiếm đoạt 01 lồng chim bên trong có 01 con chim chào mào, tổng giá trị của tài sản là 8.000.000 đồng theo Kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 12/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường A, tỉnh Gia Lai. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo bị bệnh động kinh bẩm sinh và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tuy nhiên, kết quả xác minh tại Trạm y tế và Phòng văn hóa – xã hội xã B, tỉnh Gia Lai xác định: Bị cáo không thuộc diện bảo trợ xã hội và không thuộc đối tượng bị động kinh hay tâm thần tại địa phương; bên cạnh đó các tình tiết giảm nhẹ khác cũng đã được cấp sơ thẩm xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo và tại giai đoạn xét xử phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới. Nhận thấy, bị cáo tuổi đời còn trẻ, có khả năng lao động nhưng lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để có tiền sử dụng cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về phần kháng cáo: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2026/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Gia Lai.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNVCS CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Gia Lai;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Gia Lai;
- Phòng TT, KT & THA TAND tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Toà Hình sự, HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định